TOÀ ÁN NHÂN DÂN **QUẬN LONG BIÊN** **THÀNH PHỐ HÀ NỘI**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 69 /2020/HS-ST
Ngày: 28/04/2020

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN LONG BIÊN, THÀNH PHỐ HÀ NỘI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: **Bà Lý Thị Tường Nga**
Các Hội thẩm nhân dân: **Ông Nguyễn Xuân Tiền**
Bà Đặng Thị Nhác

- Thư ký phiên toà: **Bà *Nguyễn Minh Ngọc*** – Thư ký Toà án nhân dân quận Long Biên, thành phố Hà Nội.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Long Biên, thành phố Hà Nội tham gia phiên toà: Bà Nguyễn Thị Oanh - Kiểm sát viên.

Ngày 08/5/2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân, quận Long Biên, thành phố Hà Nội xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 50/2020/TLST-HS ngày 16/03/2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 51/2020/QĐXXST-HS ngày 27/03/2020 và quyết định hoãn phiên tòa số 30 ngày 28/4/2020 đối với các bị cáo:

- Họ và tên: **NGUYỄN VĂN T,** Sinh năm: 1999; HKTT và chỗ ở: Thôn T, xã Phù Khê, thị xã Từ Sơn, tỉnh Bắc Ninh. Văn hóa: 9/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không. Con ông: Nguyễn Văn H, sinh năm 1971; Con bà: Lê Thị P, sinh năm 1978. Gia đình có 02 anh em, bị can là con thứ hai.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 18/9/2019 đến ngày 27/9/2019. Hiện đang bị áp dụngbiện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú.

(*Có mặt tại phiên tòa*)

TATS: không

- Họ và tên: **NGUYỄN VĂN A**, Sinh năm: 1998; HKTT và chỗ ở: Thôn T, xã Phù Khê, thị xã Từ Sơn, tỉnh Bắc Ninh. Văn hóa: 11/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không. Con ông: Nguyễn Xuân N, sinh năm 1974; Con bà: Lê Thị T, sinh năm 1975. Gia đình có 02 anh em, bị can là con thứ hai.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 18/9/2019 đến ngày 27/9/2019. Hiện đang bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú.

(*Có mặt tại phiên tòa*)

TATS: không

**** Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:***

- Phạm Văn X, sinh năm 1992

HKTT: thôn X, Xã Cẩm Xá, huyện Mỹ Hào, tỉnh Hưng Yên

(Vắng mặt tại phiên tòa)

-Nguyễn Văn Y, sinh năm 2003

HKTT: thôn T, xã Phù Khê, thị xã Từ Sơn, tỉnh Bắc Ninh

(Vắng mặt tại phiên tòa)

-Phạm Văn Đ, sinh năm 1992

HKTT: thôn X, Xã Cẩm Xá, huyện Mỹ Hào, tỉnh Hưng Yên

(Vắng mặt tại phiên tòa)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 22h ngày 17/09/2019, tổ công tác 141 - Công an TP Hà Nội làm nhiệm vụ tại khu vực ngã ba Ngọc Lâm - Nguyễn Văn Cừ thuộc phường Gia Thụy, quận Long Biên, Hà Nội T hành kiểm tra hành chính xe ô tô HYUNDAI ACCENT màu đen có BKS: 89A - 146.38 đang tham gia giao thông hướng Cầu Chui đi cầu Chương Dương. Thời điểm kiểm tra trên xe có 05 người gồm: Phạm Văn Đ là người lái xe; Phạm Văn X ngồi ghế phụ (đều SN 1992 và có HKTT tại thôn X - Cẩm Xá - Mỹ Hào - Hưng Yên; NGUYỄN VĂN T, NGUYỄN VĂN A và Nguyễn Văn Y – SN 2003 (đều có HKTT tại thôn T – xã Phù Khê - Từ Sơn - Bắc Ninh. Tổ công tác đã phát hiện ở vị trí khe giữa ghế lái và ghế phụ trong xe ô tô có 01 túi nilon màu trắng bên trong có 05 viên nén màu cam. Tại chỗ NGUYỄN VĂN T khai nhận đó là 05 viên ma túy tổng hợp do T và A vừa mua ở khu vực Từ Sơn - Bắc Ninh để mang đi sử dụng.

Tang vật: 01gói nilon màu trắng kích thước (6x 8)cm, bên trong có 05 viên nén màu cam, trên một mặt mỗi viên có chữ NFL, 01 điện thoại di động IphoneXS màu trắng có số thuê bao 0389982221 và số tiền 800.000 đồng của T; 01 xe ô tô HYUNDAI màu đen, BKS: 89A - 146.38, SM: 160642, SK: 005858 của Đảng.

* Tại bản Kết luận giám định số 5965 ngày 24/9/2019 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an thành phố Hà Nội kết luận: 05 viên nén màu cam, trên một mặt mỗi viên có chữ "NFL" đều là ma túy loại MDMA, tổng khối lượng **1,760** gam (BL 58).

Lời khai của NGUYỄN VĂN T và NGUYỄN VĂN A phù hợp với lời khai của các nhân chứng có mặt tại hiện trường và các tài liệu chứng cứ khác đã thu thập được có trong hồ sơ vụ án.

*Tại Bản cáo trạng số 54/CT-VKS-LB ngày 10/03/2020 của Viện kiểm sát nhân dân quận Long Biên, thành phố Hà Nội đã truy tố NGUYỄN VĂN T và NGUYỄN VĂN A về tội: **Tàng trữ trái phép chất ma túy** theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa:

Bị cáo NGUYỄN VĂN T và NGUYỄN VĂN A đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung bản cáo trạng đã truy tố.

Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố luận tội và tranh luận: Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và lời khai nhận của các bị cáo tại phiên tòa. Có đủ cơ sở để kết luận các bị cáo đã có hành vi "*Tàng trữ trái phép chất ma tuý*" như nội dung bản cáo trạng đã nêu. Vì vậy, cáo trạng truy tố bị cáo NGUYỄN VĂN T và NGUYỄN VĂN A về tội: Tàng trữ trái phép chất ma túy theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự năm 2015 là có căn cứ, đúng pháp luật. Viện kiểm sát giữ nguyên nội dung bản cáo trạng đã truy tố bị cáo. Đối với Phạm Văn X, Phạm Văn Đ và Nguyễn Văn Y: xét các đối tượng trên không biết việc T và A góp tiền để mua ma túy, không biết T có ma túy trong người, do vậy Cơ quan điều tra không có đủ căn cứ kết luận X, Y và Đ có vai trò đồng phạm với T và A là có căn cứ. Đối với người đàn ông đã bán trái phép chất ma túy cho T, do T khai không biết nhân thân lai lịch của người này, kết quả xác minh số điện thoại 0989710000 của đối tượng bán ma túy do T cung cấp là thuê bao chưa đăng ký thông tin nên không xác định được chủ thuê bao, vì vậy cơ quan điều tra không làm rõ được để xử lý.

Khi áp dụng hình phạt, cần xem xét đến thái độ khai báo của các bị cáo là thành khẩn, ăn năn hối cải, có hoàn cảnh kinh tế khó khăn. Bị cáo An có hành động cứu người chết đuối có xác nhận của chính quyền địa phương.Về hình phạt: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 47 của Bộ luật hình sự năm 2015; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự xử phạt bị cáo NGUYỄN VĂN T từ 18-20 tháng tù, bị cáo NGUYỄN VĂN A mức án từ 13-15 tháng tù.

Về hình phạt bổ sung: đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về tang vật: Đề nghị tịch thu tiêu hủy 01 túi nilon chứa 05 viên nén = 1,760gam ma tuý loại MDMA.

Đối với chiếc xe ô tô HYUNDAI màu đen, BKS: 89A - 146.38, SM: 160642, SK: 005858 tạm giữ của Phạm Văn Đ, kết quả xác minh là tài sản chính chủ của Phạm Văn Đ nên cơ quan điều tra đã ra quyết định xử lý vật chứng trao trả lại xe trên cho anh Đ.

Đề nghị tịch thu sung công quỹ Nhà nước đối với chiếc điện thoại di động di động IphoneXS màu trắng có số thuê bao 0389982221 do có liên quan đến vụ án.

Trả lại cho bị cáo NGUYỄN VĂN T số tiền 800.000 đồng do không liên quan đến hành vi phạm tội.

Nói lời sau cùng, các bị cáo nhận thức hành vi của mình là sai, vi phạm pháp luật, VKS truy tố các bị cáo là đúng, xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra - Công an quận Long Biên, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận Long Biên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay, bị cáo đã khai báo thành khẩn và không có khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan T hành tố tụng, người T hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan T hành tố tụng, người T hành tố tụng đều hợp pháp.

[2] Xét lời khai nhận tội của bị cáo NGUYỄN VĂN T và NGUYỄN VĂN A tại phiên toà phù hợp với lời khai của tại cơ quan điều tra, lời khai người làm chứng, bản kết luận giám định, các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án cũng như nội dung Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân quận Long Biên đã truy tố, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận:

Khoảng 22h20’ ngày 17/9/2019, tại khu vực ngã ba Ngọc Lâm - Nguyễn Văn Cừ thuộc phường Gia Thụy, quận Long Biên, Hà Nội, NGUYỄN VĂN T và NGUYỄN VĂN A đã có hành vi tàng trữ trái phép 1,760 gam ma túy loại MDMA mục đích để sử dụng nhưng chưa kịp sử dụng thì tổ công tác 141- Công an TP Hà Nội phát hiện bàn giao Công an phường Gia Thụy lập hồ sơ xử lý.

Hành vi của các bị cáo có đủ dấu hiệu cấu thành tội: **Tàng trữ trái phép chất ma túy**, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý chất ma tuý của Nhà nước, gây mất trật tự trị an xã hội tại địa phương, ảnh hưởng đến công tác đấu tranh phòng chống tệ nạn ma tuý của Nhà nước và xã hội nên phải xử lý nghiêm khắc.Đây là vụ án đồng phạm giản đơn trong đó bị cáo T giữ vai trò khởi xướng, rủ rê Y và bị cáo A, bị cáo T là người trực tiếp giao dịch mua ma túy nên cần áp dụng một mức án nghiêm khắc hơn.Bị cáo Alà người thực hành, số tiền bị cáo góp để mua ma túy là ít nhất 700.000đ (bị cáo T: 800.000đ, Y: 1.000.000đ)

[3]Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự đối với các bị cáo: Không áp dụng đối với các bị cáo.

[4] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với các bị cáo:

Tại cơ quan điều tra, tại phiên tòa hôm nay: Các bị cáo có thái độ khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải, nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự, các bị cáo đều có hoàn cảnh khó khăn, là lao động chính duy nhất trong gia đình (có xác nhận của chính quyền địa phương) nên cho các bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ theo khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015.

Đối với bị cáo A có xác nhận của chính quyền địa phương về việc đã cứu giúp người hoạn nạn đây là hành động và nghĩa cử cao đẹp cần được ghi nhận do đó là ăn cứ để xem xét giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015.

Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội, nhân thân, của các bị cáo, Hội đồng xét xử thấy nên mở lượng khoan hồng cho các bị cáo và chỉ cần xử phạt bị cáo một mức tù trong khung hình phạt cũng đủ tác dụng cải tạo giáo dục bị cáo và phòng ngừa tội phạm. Khi lượng hình, Hội đồng xét xử cũng xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho các bị cáo. Quan điểm của Viện kiểm sát đề nghị áp dụng hình phạt tù đối với bị cáo là có căn cứ và phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử.

[5] Về hình phạt bổ sung: bị cáo không có thu nhập ổn định, không có tài sản riêng vì vậy không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo. Đại diện Viện kiểm sát đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo là có căn cứ và phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử.

[6] Về tang vật: 01 túi nilon chứa 05 viên nén = 1,760gam ma tuý loại MDMA là vật cấm lưu hành, vì vậy cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với chiếc điện thoại di động di động IphoneXS màu trắng có số thuê bao 0389982221 là vật chứng liên quan đến hành vi phạm tội, vì vậy cần tịch thu sung vào công quỹ.

Đối với số tiền 800.000 đồng tạm giữ của bị cáo NGUYỄN VĂN T do không liên quan đến hành vi phạm tội nên trả lại cho NGUYỄN VĂN T nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

Đại diện Viện kiểm sát đề nghị giải quyết về tang vật là có căn cứ và phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử.

[7] Đối với chiếc xe ô tô HYUNDAI màu đen, BKS: 89A - 146.38, SM: 160642, SK: 005858 tạm giữ của Đ, kết quả xác minh là tài sản chính chủ của Đ nên cơ quan điều tra đã ra quyết định xử lý vật chứng trao trả lại xe trên cho anh Đ là có căn cứ.

[8] Đối với Phạm Văn X, Phạm Văn Đ và Nguyễn Văn Y: xét các đối tượng trên không biết việc T và A góp tiền để mua ma túy, không biết T có ma túy trong người, do vậy Cơ quan điều tra không có đủ căn cứ kết luận X, Y và Đ có vai trò đồng phạm với T và A.Đối với người đàn ông đã bán trái phép chất ma túy cho T,

do T khai không biết nhân thân lai lịch của người này, kết quả xác minh số điện thoại 0989710000 của đối tượng bán ma túy do T cung cấp là thuê bao chưa đăng ký thông tin nên không xác định được chủ thuê bao, vì vậy cơ quan điều tra không có căn cứ làm rõ, khi nào làm rõ sẽ xử lý sau là có căn cứ.

Các bị cáo phải chịu án phí và được quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH;

1. Tuyên bố các bị cáo **NGUYỄN VĂN T và NGUYỄN VĂN A** phạm tội: **"Tàng trữ trái phép chất ma túy".**

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, Điều 17; Điều 58; điểm s khoản 1; khoản 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017;

. ***Xử phạt: Bị cáo NGUYỄN VĂN T 18 (Mười tám)*** tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án, được trừ thời gian tạm giữ từ ngày 18/9/2019 đến ngày 27/9/2019.

Xử phạt:Bị cáo NGUYỄN VĂN A 12 (Mười hai) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án, được trừ thời gian tạm giữ từ ngày 18/9/2019 đến ngày 27/9/2019.

2. Về tang vật: Áp dụng Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

2.1.Tịch thu tiêu hủy 01 túi nilon chứa 05 viên nén = 1,760gam ma tuý loại MDMA hiện có tại Kho tang vật Công an quận Long Biên theo phiếu nhập vật chứng ngày 09/12/2019 (BL 60)

2.2 Trả lại cho anh Phạm Văn Đ chiếc xe ô tô HYUNDAI màu đen, BKS: 89A - 146.38, SM: 160642, SK: 005858 . Anh Đ đã nhận lại xe theo quyết định xử lý vật chứng số 05 ngày 26/12/2019 (BL 142) và biên bản về việc trả lại tài sản (BL 143).

2.3.Đối với chiếc điện thoại di động di động IphoneXS màu trắng có số thuê bao 0389982221 là vật chứng liên quan đến hành vi phạm tội, vì vậy cần tịch thu sung công quỹ Nhà nước.

2.4. Đối với số tiền 800.000 đồng tạm giữ của bị cáo NGUYỄN VĂN T do không liên quan đến hành vi phạm tội nên trả lại cho NGUYỄN VĂN T nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

3. Về án phí và quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 106, khoản 2 Điều 136, Điều 331, Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015;Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí Hình sự sơ thẩm.

Án xử công khai sơ thẩm.

Các bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày Tòa tuyên án.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có quyền kháng cáo phần trực tiếp liên quan đến quyền lợi và nghĩa vụ của mình trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày Tòa tuyên án./.

Nơi nhận:
- TAND thành phố Hà Nội;
- Công an quận Long Biên;
- Viện KSND quận Long Biên;
- THADS quận Long Biên;
- Thi hành án hình sự;
- Sở Tư pháp;
- Bị cáo; Người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Lý Thị Tường Nga